

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN – TẾT TRUNG THU

(Số tuần: 4 tuần. Từ ngày 29 tháng 9 đến 24 tháng 10 năm 2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực giáo dục phát triển thể chất				
a. Phát triển vận động				
1	Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	- Hô hấp: Gà gáy, thổi bóng bay - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, sang 2 bên. + Tay giang ngang, gập khủy - Bụng: + Quay sang trái, sang phải. + Cúi gập người phía trước - Chân: + Ngồi xổm đứng lên + Bước khụy gối	- Các bài thể dục sáng - Các bài tập phát triển chung: - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, sang 2 bên. + Tay giang ngang, gập khủy - Bụng: + Quay sang trái, sang phải. + Cúi gập người phía trước - Chân: + Ngồi xổm đứng lên + Bước khụy gối - Trò chơi: Chim bay cò bay, lộn cầu vòng.	
2	Trẻ có khả năng giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Bật liên tục về phía trước	- Bật liên tục về phía trước	* HD Học: Thể dục Bật liên tục về phía trước - TC: Kéo co	
3	Trẻ kiểm soát được vận động: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.	- Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. - Trò chơi: Hãy làm theo hiệu lệnh. Thi xem ai nhanh	* HD Học: Thể dục Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh - TC: Lộn cầu vòng * HD Chơi: Trò chơi mới. Hãy làm theo hiệu lệnh. Thi xem ai nhanh	
5	Trẻ thể hiện được nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm	- Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm.	* HD Học: Thể dục Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm - Kéo cưa lừa xẻ	

6	Trẻ thực hiện được các vận động: - Gập, mở, các ngón tay	- Gập giấy.	* Thể dục sáng: Tập các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay. * HĐ chơi: - Góc tạo hình: Tạo hình gập giấy. - Xé dán các bộ phận còn thiếu - Xé, cắt dán các loại thực phẩm - Chơi NT: Làm đồ chơi từ giấy * HDLD: Nhặt giấy vụn. Gập quần áo.	
---	---	---	---	--

b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

8	Trẻ biết một số thực phẩm cùng nhóm: - Thịt, cá, ...có nhiều chất đạm. - Rau, quả chín có nhiều vitamin.	- Nhận biết một số thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm (trên tháp dinh dưỡng). - Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất.	* Hoạt động học: GDDD - SK: Làm quen về 4 nhóm thực phẩm và nhu cầu dinh dưỡng đối với sức khỏe của bé TCTV: Vitamin, chất đạm, chất bột đường * HĐ ăn ngủ vệ sinh: - Trò chuyện với trẻ về	
9	Trẻ nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo...	- Nhận biết dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn, một số thực phẩm, món ăn của địa phương (một số món ăn của dân tộc Thái: khẩu sến, nạm sườn, thịt sấy...)	các bữa ăn trong ngày - Trẻ biết tự giới thiệu tên món ăn, thực phẩm, giá trị dinh dưỡng.... * HĐ chơi: - Xem tranh ảnh, lô tô, video, trò chuyện một số món ăn hàng ngày.	
10	Trẻ biết ăn để cao lớn, khoẻ mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng	- Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất. không kén chọn thức ăn - <i>Nhu cầu của bản thân và sử dụng đồ dùng,</i>	- Chơi ở các nhóm chơi: Nhóm nấu ăn, bán hàng một số thực phẩm: Cá, thịt, trứng, sữa, gạo, ngô, khoai, rau, củ, quả... - Thực hành : Phân loại 4 nhóm thực phẩm.	

		<i>nguyên liệu, thực phẩm vừa đủ, tránh lãng phí.</i>		
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
a, Khám phá khoa học				
20	- Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ tìm hiểu cơ thể kỳ diệu của mình	- Chức năng các giác quan và các bộ phận khác của cơ thể.	* Hoạt động học: Steam (5E): Khám phá bàn tay của bé * HĐ Chơi - Chơi ngoài trời: quan sát bạn trai, bạn gái....	
21	- Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán; Bóc lạc, làm đồ chơi từ giấy, nhặt hạt đỗ, hoa nở trong nước, bóc trứng, nhặt rau. Nam châm hút gì, pha nước chanh đường	- Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Bóc lạc, làm đồ chơi từ giấy, nhặt hạt đỗ, hoa nở trong nước, bóc trứng, nhặt rau. Nam châm hút gì. Pha nước chanh đường	* HĐ Chơi TN: Bóc lạc, làm đồ chơi từ giấy, nhặt hạt đỗ, hoa nở trong nước, bóc trứng, nhặt rau. Nam châm hút gì. Pha nước chanh đường	
27	- Trẻ biết thể hiện một số hiểu biết về bản thân qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình	Thông qua hoạt động chơi: Góc nghệ thuật, góc âm nhạc, tạo hình	* HĐ Chơi + HDG tạo hình: Vẽ xé dán, các bộ phận còn thiếu, chân dung bé và các bạn, các loại thực phẩm + Góc âm nhạc: Nghe, Hát, Múa các bài hát về cơ thể bé	
b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
28	- Trẻ biết quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: Bao nhiêu? là số mấy?...	– Đếm trên đối tượng trong phạm vi 2, 3 và đếm theo khả năng.	* HDH: - LQVT: củng cố số lượng trong phạm vi 2. Nhận biết số 1, 2 số TT trong phạm vi 2. - Steam LQVT: củng cố số lượng trong phạm vi 3. Nhận biết số 3 số	
29	- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 2,3.			

30	- Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 2, 3 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	- So sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 2, 3 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	TT trong phạm vi 3.	
33	- Trẻ sử dụng các số từ 1-3 để chỉ số lượng, số thứ tự.	– Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 3.		
39	- Trẻ biết sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ.	– Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ (phía trước - phía sau; phía trên - phía dưới; phía phải - phía trái). Trò chơi: Con Thỏ	* HDH: LQVT - Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ. TCTV: phía trước - phía sau; phía trên - phía dưới; * HD Chơi: TC Con thỏ	

c) Khám phá xã hội

41	- Trẻ nói được họ và tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện	- Họ tên, tuổi, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân. Trò chơi: Tìm bạn Giúp cô tìm bạn	* HD Chơi: Trò chơi mới - Tìm bạn TCTV: Bạn cùng giới, bạn khác giới - Giúp cô tìm bạn TCTV: Buộc nơ, sở thích	
48	- Trẻ kể tên và nói đặc điểm của ngày tết trung thu	Đặc điểm nổi bật của ngày tết trung thu	* HD Học: KPXH Trải nghiệm: Bé vui đón tết trung thu	

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

52	- Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại về bản thân; Mắt, mũi, miệng, tai....để làm gì?	- Trả lời và đặt các câu hỏi: " Mắt, mũi, miệng, tai....để làm gì?".	* HDC: Trò chơi Tay cầm tai - Trò chuyện trong giờ đón trả trẻ * Hoạt động học - Xem video tranh ảnh, để trẻ trả lời các câu hỏi: Đây là ai? Bạn trai có đặc điểm gì? Mắt, mũi, chân, tay dùng để làm gì?	
-----------	--	--	---	--

57	- Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao... + Thơ: Tâm sự của cái mũi, Bé ơi + Trăng ơi từ đâu đến	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè. gần gũi và của địa phương phù hợp với độ tuổi. + Thơ: Tâm sự của cái mũi, Bé ơi + Trăng ơi từ đâu đến - <i>Giúp đỡ mọi người xung quanh những việc vừa sức</i>	* HDH - Thơ: Tâm sự của cái mũi - TCTC: Ngạt ngào, ngửi - - Thơ: Bé ơi - TCTC: Nắng to, bé này, ăn no. - Thơ: Trăng ơi từ đâu đến - TCTV: Quả chín, sân chơi, đồng xa. * HĐC: Góc sách truyện * Hoạt động chơi - Đọc truyện Ebook: Vòng tay an toàn khi ngồi trên xe máy, thể giới kẹo mút	
58	- Trẻ biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc truyện: “ Cậu bé mũi dài”	- Kể lại truyện đã được nghe: “ Cậu bé mũi dài”	* HDH: - Nghe hiểu truyện " - Cậu bé mũi dài " - TCTV: Đổ rức, rung rìng - Hoạt động chiều: Xem phim “ Tôi yêu Việt Nam”: Giao thông thông thoáng, dòng sông xe cộ	
61	- Trẻ biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở.	– Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp.	- Trò chuyện trong giờ đón trả trẻ * HD Chơi: - Góc sách truyện	
62	- Trẻ biết chọn sách để xem.	- Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau.	Xem tranh về bé, các nhóm thực phẩm, làm album về bé	
66	- Trẻ biết sử dụng kí hiệu a, ă, â để “viết”: tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng,..	- Nhận dạng được a, ă, â chữ cái. - Tập tô, tập đồ các nét chữ, cho trẻ làm quen với một số nét chữ cơ bản	* HĐC: - Góc sách truyện: Làm quen chữ cái a, ă, â - Tập tô, tập đồ các nét a, ă, â	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội				

67	Trẻ biết thể hiện ý thức về bản thân, <i>biết coi trọng bản thân</i> : Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ.	- Tên, tuổi, giới tính.	* Hoạt động học: PTTC: Bé giới thiệu về mình TCTV: Sở thích, khả năng.	
68	Trẻ nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được.	– Sở thích, khả năng của bản thân.		
71	Trẻ nhận biết được cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh, ảnh.	- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh.	* HD Học: KNS Ngày hôm nay bé thể nào * HD Chơi: - Góc phân học tập, góc tạo hình - Trò chơi Bé vui bé buồn.	

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

86	Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát Cây trúc xinh, dậm đi thôi, thật đáng chê. Rước đèn tháng 8	– Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau: Cây trúc xinh, dậm đi thôi, thật đáng chê. Rước đèn tháng 8	* HDH: Nghe hát - Cây trúc xinh thật đáng chê, Rước đèn tháng 8 - NDTT: Nghe hát Rước đèn tháng 8 + VD: Rước đèn dưới ánh trăng - TC: Bạn ở đâu, chiếc ô chuyển động, tiết tấu vui nhộn * HĐC; Góc âm nhạc - Góc âm nhạc: gõ phách tre, xắc xô, trống gõ đệm theo nhịp, phách theo lời bài hát	
87	Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát; Bạn có biết tên tôi qua	– Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát; Bạn có biết tên tôi	* HDH: Đa văn hóa - NDTT: DH “Bạn có biết tên tôi. Các bộ phận cơ thể”	

	giọng hát, nét mặt, điệu bộ	qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ	(TCTV: Tuyệt vời)	
88	Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu bài hát rước đèn dưới ánh trăng	– Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của bài hát rước đèn dưới ánh trăng	* HDH - NDTT: VĐ Múa “rước đèn dưới ánh trăng”	
91	Trẻ thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng...) của tác phẩm tạo hình; Làm bàn tay rô bột, Nặn bánh.	– Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm; Làm bàn tay rô bột, Nặn bánh.	* Hoạt động học: Tạo hình + Làm bàn tay rô bột + Nặn bánh * HD chơi: - HDG tạo hình Vẽ xé dán, các bộ phận còn thiếu, chân dung bé và các bạn, các loại tp	
94	Trẻ biết cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm bàn tay rô bột có màu sắc, bố cục.	– Sử dụng các kỹ năng cắt, dán, xếp hình làm bàn tay rô bột, kỹ năng nặn bánh để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét.	* Hoạt động học: Tạo hình + Làm bàn tay rô bột	
95	Trẻ biết làm lồm, đồ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành nhiều loại bánh có nhiều hình dáng khác nhau.		* Hoạt động học: + Nặn bánh	
97	Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình : Làm bàn tay rô bột , Nặn bánh về màu sắc, đường nét, hình dáng.	– Nhận xét sản phẩm tạo hình: Làm bàn tay rô bột, Nặn bánh về màu sắc, hình dáng/ đường nét.	* Hoạt động học: Tạo hình + Làm bàn tay rô bột + Nặn bánh	
Tổng số: 34 mục tiêu				

NGƯỜI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

**XÁC NHẬN CỦA BAN GIÁM HIỆU
(Ký duyệt)**

Vi Thị Hồng Hiếu

Phạm Thị Hà

